TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU ĐỨC** **TỈNH BÀ RỊA –VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2023/HSST
Ngày: 12-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Pho

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Ngọc Phi

Bà Trần Thị Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bảo Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Hồng Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2023/TLST-HS ngày 15/6/2023; Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Linh Đình C, sinh năm 1991; Tại Bà Rịa - Vũng Tàu; Nơi cư trú: Thôn Phú S, xã Đá B, huyện Châu Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: Hoa; Con ông: Linh Lập K, sinh năm 1970; Con bà Nguyễn Thị Kim T, sinh năm 1972; Chưa có vợ con; Tiền sự: Không có; Tiền án: Không có;

Nhân thân: Ngày 28/01/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Đức tuyên phạt 03 tháng 08 ngày tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Ngày 19/9/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Đức tuyên phạt 30 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích"; Ngày 23/9/2016, bị Công an huyện Châu Đức xử phạt vi phạm hành chính với hình thức phạt tiền, mức phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản".

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 31/3/2023 cho đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà Tạm giữ Công an huyện Châu Đức "Có mặt".

- Bị hại:

Ông Trần Mạnh H, sinh năm 1984; Địa chỉ: 112/50 đường Đô L, phường 11, thành phố VT, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu "Có đơn xin xét xử vắng mặt".

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Bà Nguyễn Thị Ngọc Th, sinh năm 1978; Địa chỉ: Thôn Quảng P, xã Đá B, huyện Châu Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu "Vắng mặt";

Ông Nguyễn Quốc B, sinh năm 1986; Địa chỉ: Thôn Bình S, xã Đá B, huyện Châu Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu "Vắng mặt";

Bà Trần Thị T, sinh năm 1974; Địa chỉ: Ấp Cây C, xã Láng D, huyện Đất Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu "Vắng mặt";

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 ngày 27/02/2023, Linh Đình C điều khiển xe mô tô hiệu Honda (không biển số) đến tổ 5, thôn Bình S, xã Đá B, huyện Châu Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu chơi. Tại đây, C phát hiện một căn nhà không có người ở của ông Trần Mạnh H, giữa sân có 01 bộ cửa chính bằng sắt (loại 02 cánh/bộ); 01 bộ cửa phụ bằng sắt (loại 02 cánh/bộ); 01 bộ cửa sổ bằng sắt (loại 02 cánh) và 02 thanh lan can bị bẻ gãy để ở giữa sân. Linh Đình C nảy sinh ý định trộm cắp số tài sản trên bán lấy tiền tiêu xài. C điều khiển xe mô tô trên chở 01 bộ cửa chính và 01 bộ cửa phụ bán cho bà Nguyễn Thị Ngọc Th với giá 460.000 đồng. Sau đó, C quay lại để trộm 01 bộ cửa sổ và 02 thanh lan can mang đi bán thì bị Công an xã Đá B phát hiện, bắt quả tang.

Tại Biên bản kết luận định giá tài sản số 31/BB-HĐĐG, ngày 28/03/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Châu Đức kết luận trị giá của tài sản bị trộm cắp ngày 27/02/2023 là 2.082.106 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 52/KLGSS-SMSK ngày 06/4/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu kết luận: "Phương tiện cần giám định: Số khung bị tẩy xóa, số nguyên thủy xác định được là: FS100000100731; số máy nguyên thủy".

Bản Cáo trạng số 66/CT-VKS-CĐ ngày 14/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức đã truy tố bị cáo Linh Đình C về tội "Trộm cắp tài sản" theo qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố Nhà nước giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Linh Đình C mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Trần Trần Mạnh H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 5.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo bồi thường cho ông H.

Về xử lý vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu nâu (không biển số), số máy HD1P53FMHY0100593; số khung FS100000100731 đến nay đã hết hạn truy tìm chủ sở hữu đề nghị tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước theo quy định.

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, bị cáo thành khẩn khai báo và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra trong tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên Tòa, bị cáo, bị hại, người liên quan, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Linh Đình C thừa nhận: Khoảng 17 giờ 00 ngày 27/02/2023, tại nhà ông Trần Mạnh H thuộc tổ 5, thôn Bình S, xã Đá B, huyện Châu Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Linh Đình C đã lén lút trộm cắp được 01 bộ của chính bằng sắt, 01 cửa phụ bằng sắt; 01 bộ cửa sổ bằng sắt và 02 thanh lan can trị giá 2.082.106 đồng.

[3] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan, người làm chứng, phù hợp với kết luận điều tra của Công an huyện Châu Đức, với bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức và với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đối chiếu với Điều luật do Bộ luật Hình sự qui định, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Linh Đình C đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Bị cáo là người có đủ khả năng nhận thức và chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi của mình. Chỉ vì lười lao động nên bị cáo đã phạm tội. Hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo được thực hiện một cách cố ý trực tiếp với động cơ, mục đích chiếm đoạt tài sản của người khác đem bán lấy tiền tiêu xài, là những hành vi nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của bị hại mà nó còn gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân và ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội. Đây là bài học giáo dục riêng đối với bị cáo đồng thời mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, giáo dục, phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo một số tình tiết: Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 28/01/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Đức tuyên phạt 03 tháng 08 ngày tù về tội "Trộm cắp tài sản"; Ngày 19/9/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Đức tuyên phạt 30 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích"; Ngày 23/9/2016, bị Công an huyện Châu Đức xử phạt vi phạm hành chính với hình thức phạt tiền, mức phạt 1.500.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản".

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa bị cáo đã thật thà khai báo, thành khẩn nhận tội, được qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

[5] Lời luận tội và mức án đề xuất của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu là có căn cứ pháp luật và phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận,

[6] Về hình phạt bổ sung qui định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của bị cáo nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị Ngọc Th đã nhận lại 400.000 đồng tiền mua cửa sắt. Bà Th không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Ông Trần Mạnh H yêu cầu bị cáo Linh Đình C phải bồi thường 5.000.000 đồng do gây hư hỏng tài sản và vận chuyển tài sản. Tại Tòa bị cáo Linh Đình C đồng ý bồi thường số tiền 5.000.000 đồng cho ông Trần Mạnh H. Xét việc thoả thuận bồi thường trên là phù hợp với qui định của pháp luật nên cần buộc bị cáo bồi thường cho ông H.

[8] Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Ngọc Th, ông Nguyễn Quốc B, bà Trần Thị T, không có có yêu cầu gì nên hội đồng xét xử không đưa ra xem xét giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng: 01 bộ cửa chính (loại 02 cánh/01 bộ; kích thước 01 cánh cửa là 2,16m x 0,58m, khung cửa làm bằng sắt hộp loại 30mm x 60mm, dày 1,4mm. Trên mỗi cánh cửa có 07 ô kính, màu nâu loại kính xây dựng 03 ly). 01 bộ cửa phụ (loại 02 cánh/01 bộ; kích thước 01 cánh cửa là 1,97m x 0,49m, khung cửa làm bằng sắt hộp loại 30mm x 60mm, dày 1,4mm. Trên mỗi cánh cửa có 05 ô kính, màu nâu loại kính xây dựng 03 ly). 01 bộ cửa sổ (loại 02 cánh/01 bộ, trong đó kích thước 01 cánh cửa là 1,19m x 0,49m, khung cửa sổ làm bằng sắt hộp loại 50mm x 25mm, dày 1,2mm. Trên mỗi cánh cửa có 05 ô kính, màu nâu loại kính xây dựng 03 ly). 02 lan can hàng rào làm bằng sắt hộp (thanh ngang trên là 30mm x 30mm,dày 1,2mm; thanh ngang dưới 14mm x 14mm, dày 01mm. Các khung xương sắt đứng làm bằng sắt hộp 14mm x 14mm, dày 01mm; khoảng cách trải đều 02 thanh khung xương đứng là 5,5cm); Tổng kích thước toàn bộ 02 lan can lần lượt là 9,22m x 0,8m và 3,05m x 0,6m.

Số vật chứng trên là của ông Trần Mạnh H nên ngày 30/3/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức đã trả lại cho ông H.

Số tiền 400.000 đồng thu giữ được trên người của Linh Đình C là số tiền mà bà Nguyễn Thị Ngọc Th trả cho C khi mua cửa sắt. Bà Th không biết số sắt này do C trộm cắp mà có nên ngày 17/4/2023, Cơ quan điều tra đã trả lại số tiền này cho bà Th.

Số tiền 60.000 đồng C đã làm rơi (không biết rơi ở đâu) nên Cơ quan điều tra không thu giữ được.

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu nâu (không biển số), số máy HD1P53FMHY0100593; số khung FS100000100731 do bà Trần Thị T, trú tại ấp Cây C, xã Láng D, huyện Đất Đ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, đứng tên đăng ký. Bà T đã bán lại chiếc xe trên (không nhớ bán cho ai) từ năm 2002. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức đã truy tìm chủ sở hữu nhưng đến nay đã hết hạn truy tìm không ai đến nhận, nên cần tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo qui định của Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Linh Đình C phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Linh Đình C 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/3/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 589 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Linh Đình C bồi thường thiệt hại tài sản cho ông Trần Mạnh H số tiền là 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng).

Kể từ khi bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tuyên tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu nâu, không biển số, số máy HD1P53FMHY0100593; số khung FS100000100731.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Châu Đức với Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Đức ngày 16/6/2023).

Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Linh Đình C nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (12/7/2023) bị cáo, bị hại, người liên quan, có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Thời hạn kháng cáo mười lăm ngày áp dụng đối với những người vắng mặt tại phiên tòa được tính từ khi nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh BRVT;
- Sở tư pháp tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu;
- Phòng PC06, PV10 Công an tỉnh BRVT;
- VKS huyện Châu Đức;
- Chi cục Thi hành án dân sự h.C.Đức;
- Công an huyện Châu Đức;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Hữu Pho